**CHƯƠNG 1. THẾ GIỚI TỪ NĂM 1918 ĐẾN NĂM 1945**

**I. MỤC TIÊU**

**Sau bài học học sinh cần:**

- Nêu được những nét chính về nước Nga trước khi Liên Xô được thành lập.

- Trình bày được những thành tựu và chỉ ra được hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.

- Trình bày được những nét chính về: phong trào cách mạng và sự thành lập Quốc tế Cộng sản; đại suy thoái kinh tế 1929 – 1933; sự hình thành chủ nghĩa phát xít ở châu Âu.

- Nhận biết được tình hình chính trị và sự phát triển kinh tế của nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới.

- Nêu được những nét chính về tình hình châu Á từ năm 1918 đến năm 1945.

- Trình bày được nguyên nhân và diễn biến chủ yếu của Chiến tranh thể giới thứ hai.

- Phân tích được hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai đối với lịch sử nhân loại.

- Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử, vai trò của Liên Xô và - các nước trong Đồng minh trong chiến thắng chủ nghĩa phát xít.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

- SGK, SGV, Tài liệu tham khảo chuyên sâu

- Máy tính máy chiếu

**III. KIẾN THỨC CƠ BẢN VÀ CHUYÊN SÂU**

## I. Nước Nga và Liên Xô từ năm 1918 đến năm 1945

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Sự kiện** | **Diễn biến chính** | **Kết quả và ý nghĩa** |
| 1918 – 1920 | Chống thù trong giặc ngoài | - Quân đội 14 nước để quốc cầu kết với bọn phản động trong nước mở cuộc tấn công vũ trang vào nước Nga Xô viết.  Thực hiện chính sách “Cộng sản thời chiến". | - Đẩy lùi cuộc tấn công của kẻ thủ  Nhà nước Xô viết được bảo vệ và giữ vững. |
| 1921 – 1925 | Chính sách kinh tế mới và khôi phục kinh tế | - Trong nông nghiệp thay thể chế độ trưng thu lương thực thừa bằng thu thể lương thực.  - Trong công nghiệp, tập trung khôi phục công nghiệp nặng.  - Trong thương nghiệp: tự do buôn bán, phát hành đồng Rup mới. | Hoàn thành công cuộc khôi phục kinh tế.  Phục vụ cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở một số nước hiện nay. |
| Tháng 12/1922 | Liên bang cộng  hòa XHCN Xô viết thành lập (Liên Xô). | - Gôm 4 nước Cộng hòa Xô viết đâu tiên là Nga, Ucraina, Bêlorutxia và ngoại Cápcado. | - Tăng cường sức mạnh về mọi mặt để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. |
| 1925 – 1941 | Liên Xô xây dựng CNXH | Thực hiện kê hoạch 5 năm lần thứ nhất (1928 - 1932)  - Kế hoạch 5 năm lần thứ hai (1933 - 1937)  Kế hoạch 5 năm lần thứ 3 (từ năm 1937) bị gián đoạn do phát xít Đức tấn công 6/1941. | - Đưa Liên Xô từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một cường quốc công nghiệp XHCN, có nền văn hóa, KHKT tiên tiến và vị thế quan trọng trên trường quốc tế. |
| 1941 – 1945 | Chiến tranh vệ quốc vĩ đại | - Giải phòng lãnh thô Liên Xô.  - Giải phóng các nước Trung và Đông Âu.  - Tiêu diệt phát xít Đức ở Béclin, tần công đạo quân Quan Đông của Nhật ở Mãn Châu. | Là lực lượng trụ cột góp phân quyết định trong việc tiêu diệt  chủ nghĩa phát xít.  Bảo vệ vững chắc tổ Quốc xã hội chủ nghĩa, tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội. |

**1. Nước Nga Xô viết từ năm 1918 đến năm 1922**

- Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Mười năm 1917, quân đội 14 đế quốc đã câu kết với các thế lực phản cách mạng trong nước mở cuộc tấn công vũ trang vào nước Nga Xô viết.

- Trong những năm 1918-1920, nước Nga phải tiến hành cuộc chiến tranh cách mạng chống thù trong, giặc ngoài trong những điều kiện khó khăn. Từ năm 1919, với việc thực hiện Chính sách cộng sản thời chiến, Nhà nước Xô viết đã kiểm soát được các ngành kinh tế then chốt như: ngân hàng, đường sắt, ngoại thương, hầm mỏ,...

- Cuối năm 1920, Hồng quân đã đánh tan giặc ngoại xâm và nội phản, bảo vệ chính quyền cách mạng. Nhà nước Xô viết đã xoá bộ những bất công trong xã hội, thực hiện quyền tự do dân chủ, quyền tự quyết của các dân tộc.

- Tháng 3/1921, Đảng Bôn-sê-vích quyết định thực hiện Chính sách kinh tế mới (NEP) do Lê-nin đề xướng, với những nội dung cơ bản như:

+ Bãi bỏ chế độ trưng thu lương thực thừa và thay thể bằng chính sách thu thuế lương thực;

+ Thực hiện tự do buôn bán;

+ Cho phép tư nhân được mở các xí nghiệp nhỏ, khuyến khích tư bản nước ngoài đầu tư kinh doanh ở Nga,…

=> Nhờ thực hiện Chính sách kinh tế mới, nước Nga Xô viết đã từng bước vượt qua khủng hoảng, phục hồi kinh tế và đời sống nhân dân được cải thiện.

**2. Liên Xô từ năm 1922 đến năm 1945**

***a. Thành tựu***

- Thành tựu về kinh tế:

+ Từ tháng 12/1925, Liên Xô thực hiện công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa, với trọng tâm là phát triển công nghiệp nặng. Trải qua hai kế hoạch 5 năm (1928-1932, 1933-1937), Liên Xô đã trở thành cường quốc công nghiệp đứng đầu châu Âu và thứ 2 thế giới (sau Mĩ).

+ Công cuộc tập thể hoá nông nghiệp hoàn thành với quy mô sản xuất lớn.

- Thành tựu về xã hội, văn hoá, giáo dục:

+ Cơ cấu giai cấp trong xã hội có sự thay đổi căn bản. Các giai cấp bóc lột bị xoá bỏ, chỉ còn lại hai giai cấp lao động là công nhân và nông dân tập thể, cùng tầng lớp trí thức xã hội chủ nghĩa.

+ Liên Xô đã xoá được nạn mù chữ, xây dựng hệ thống giáo dục thống nhất, hoàn thành phổ cập Trung học cơ sở ở các thành phố.

+ Các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, văn học-nghệ thuật cũng đạt được nhiều thành tựu to lớn

***b. Hạn chế***

- Một số hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (trước năm 1941) là:

+ Nóng vội, thiếu dân chủ trong quá trình tập thể hoá nông nghiệp;

+ Chưa chú trọng đúng mức đến việc nâng cao đời sống nhân dân,..

# **II. Châu Âu và nước Mỹ từ năm 1918 đến năm 1945**

**1. Phong trào cách mạng (1918-1923) và sự thành lập Quốc tế Cộng Sản (1919)**

***a. phong trào cách mạng ở các nước tư bản châu Âu từ năm 1918 đến năm 1923.***

- Do hậu quả nặng nề của Chiến tranh thế giới thứ nhất và tác động của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, vào những năm 1918-1923, một phong trào cách mạng đã bùng nổ ở hầu khắp các nước tư bản châu Âu.

+ Ở Đức:

▪ Ngày 9/11/1918, công nhân và các tầng lớp nhân dân ở Béc-lin nổi dậy đấu tranh, lật đổ chế độ quân chủ. Tuy nhiên, sau đó, chính quyền rơi vào tay giai cấp tư sản.

▪ Tháng 12-1918, Đảng Cộng sản Đức được thành lập.

▪ Trong những năm 1919-1923, phong trào cách mạng chống lại giai cấp tư sản vẫn tiếp diễn nhưng thất bại.

+ Phong trào cách mạng cũng phát triển mạnh ở các nước châu Âu như: Hung-ga-ri, Anh, Pháp,...

▪ Ở Anh, từ năm 1919 đến năm 1921, đã có tới 6,5 triệu người bãi công.

▪ Ở Pháp, phong trào bãi công của công nhân chuyển thành cao trào cách mạng, với cuộc tổng bãi công lớn nhất nổ ra nhân ngày Quốc tế Lao động (1-5-1920) lôi cuốn hơn 1 triệu người tham gia.

- Qua phong trào, nhiều Đảng Cộng sản được thành lập như: Đảng Cộng sản Hung-ga-ri (1918), Đảng Cộng sản Pháp (1920), Đảng Cộng sản Anh (1920), Đảng Cộng sản Ita-li-a (1921),...

***b. Sự thành lập và một số hoạt động chính của Quốc tế Cộng sản.***

**- Sự ra đời:**

+ Sự phát triển của phong trào cách mạng thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đã đặt ra yêu cầu cần phải có một tổ chức quốc tế để lãnh đạo.

+ Những hoạt động tích cực của V. I. Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích Nga.

=> Tháng 3/ 1919, Quốc tế Cộng sản (còn gọi là Quốc tế thứ ba) được thành lập ở Mát-xcơ-va.

**- Hoạt động chính:**Trong thời gian tồn tại (1919-1943), Quốc tế Cộng sản đã tiến hành 7 kì đại hội, để ra đường lối cho từng thời kì phát triển của cách mạng thế giới, trở thành tổ chức quốc tế của giai cấp công nhân và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới.

- Năm 1943, do sự thay đổi của tình hình thế giới, Quốc tế Cộng sản tuyên bố tự giải tán.

**2. Cuộc đại suy thoái kinh tế (1929-1933) và sự hình thành chủ nghĩa phát xít**

**- Nguyên nhân của đại suy thoái kinh tế:**Trong những năm 1924-1929, kinh tế ở các nước tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh mẽ, sản xuất tăng lên nhanh chóng. Nhưng do sản xuất ồ ạt, nhu cầu và sức mua của thị trưởng không có sự tăng lên tương ứng, làm cho hàng hoá trở nên ế thừa và dẫn tới suy thoái trong sản xuất.

**- Biểu hiện:**

+ Tháng 10/1929, cuộc đại suy thoái kinh tế bùng nổ ở Mỹ, sau đó lan rộng ra toàn thế giới tư bản chủ nghĩa, diễn ra trên tất cả các lĩnh vực (tài chính, công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp…).

+ Khủng hoảng kéo dài gần 4 năm, trầm trọng nhất là năm 1932.

**- Sự hình thành chủ nghĩa phát xít ở châu Âu:**

- Để thoát khỏi đại suy thoái kinh tế (1929 – 1933), các nước tư bản đã có nhiều cách ứng phó khác nhau:

+ Các nước Anh, Pháp,... có nhiều thuộc địa, vốn và thị trường nên tiến hành những cuộc cải cách kinh tế-xã hội.

+ Các nước Đức, I-ta-li-a, không có hoặc có ít thuộc địa nên ngày càng thiếu vốn, thiếu nguyên liệu, thị trường, đã đi theo con đường phát xít hoá, thiết lập chế độ độc tài, phát động chiến tranh để phân chia lại thế giới.

=> Sự xuất hiện và lên cầm quyền của lực lượng phát xít ở các quốc gia như: Đức, Italia, Nhật Bản,… đã đặt thế giới trong tình trạng căng thẳng, nguy cơ chiến tranh thế giới đang đến gần.

**3. Nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới**

**a. Tình hình chính trị**

**- Về đối nội:**

+ Trong những năm 20 của thế kỉ XX, Đảng Cộng hoà liên tục nắm chính quyền, đề cao sự phồn vinh của nền kinh tế, ngăn chặn các cuộc đấu tranh của công nhận, đàn áp những người có tư tưởng tiến bộ…

+ Năm 1930, Đảng Dân chủ giành thắng lợi trong cuộc bỏ phiếu bầu Quốc hội Mỹ.

- **Về đối ngoại:**

+ Trong những năm 20 của thế kỉ XX, giới cầm quyền Mỹ theo đuổi lập trường chống Liên Xô, tiếp tục thực hiện học thuyết Mơn-rô (châu Mỹ của người châu Mỹ) để bành trướng, thậm chí can thiệp về quân sự khi cần thiết đối với khu vực Mỹ La-tinh.

+ Từ năm 1933, Chính phủ của Tổng thống Ph. Ru-dơ-ven đã công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Liên Xô, thực hiện chính sách “láng giềng thân thiện” đối với các nước Mỹ La-tinh.

**b, Sự phát triển kinh tế**

- Trong những năm 20 của thế kỉ XX, kinh tế Mỹ bước vào thời kì phát triển “hoàng kim”

- Tháng 10/1929, cuộc đại suy thoái kinh tế bùng nổ ở Mỹ, bắt đầu từ lĩnh vực tài chính, rồi nhanh chóng lan ra các lĩnh vực khác, khiến nền kinh tế-tài chính Mỹ sa sút.

- Để đưa nước Mỹ thoát ra khỏi cuộc đại suy thoái, Tổng thống Ph. Ru-dơ-ven đã thực hiện Chính sách mới, với các biện pháp nhằm: giải quyết nạn thất nghiệp, phục hồi sự phát triển của các ngành kinh tế-tài chính, cải tổ hệ thống ngân hàng, tạo thêm nhiều việc làm mới và ổn định tình hình xã hội.

- Chính sách mới đã cứu nguy cho chủ nghĩa tư bản Mỹ, góp phần làm cho nước Mỹ duy trì được chế độ dân chủ tư sản, tình hình chính trị, xã hội dần dần được ổn định.

# **III. Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945)**

**1. Nguyên nhân dẫn tới Chiến tranh thế giới thứ hai**

**- Nguyên nhân dẫn đến chiến tranh thế giới thứ hai:**

+ Sự phát triển không đồng đều về kinh tế và chính trị giữa các nước tư bản trong thời đại đế quốc chủ nghĩa đã làm so sánh lực lượng giữa các nước thay đổi căn bản, khiến cho sự phân chia thế giới theo hệ thống Vécxai - Oasinhtơn không còn phù hợp.

+ Cuộc đại khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 - 1933 làm sâu sắc thêm những mâu thuẫn của chủ nghĩa tư bản, tạo điều kiện cho các thế lực phát xít lên cầm quyền ở Đức, Italia và Nhật Bản. Các thế lực phát xít là thủ phạm gây ra chiến tranh.

+ Chính sách thỏa hiệp, nhượng bộ của các nước phương Tây nhằm chĩa mũi nhọn chiến tranh về phía Liên Xô đã tạo điều kiện cho phe phát xít gây chiến.

**2. Diễn biến chính và hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai**

**a. Diễn biến**

**- Giai đoạn I: Chiến tranh bùng nổ và lan rộng khắp thế giới (1/9/1939 – tháng 11/1942)**

+ Ngày 1/9/1939, Đức tấn công Ba Lan. Ngày3/9/1939, Anh, Pháp tuyên chiến với Đức. Chiến tranh thế giới bắt đầu.

+ Từ tháng 4 đến tháng 7/1940, Đức đánh chiếm Pháp, tấn công Anh.

+ Mùa hè 1941, Đức chiếm hầu hết các nước tư bản châu Âu.

+ Ngày 22/6/1941, Đức tấn công Liên Xô trên dọc tuyến biên giới phía tây. Đến tháng 10, Đức uy hiếp Thủ đô Mát-xcơ-va.

+ Tháng 12/1941, Nhật Bản tấn công căn cứ Trân Châu cảng của Mỹ ở Thái Bình Dương, Mỹ chính thức tham gia vào chiến tranh. Chiến tranh lan rộng toàn thế giới.

+ Tháng 1/1942, Mặt trận Đồng minh chống phát xít được thành lập với ba trụ cột là Liên Xô, Mỹ, Anh.

**- Giai đoạn II: Quân Đồng minh chuyển sang phản công, chiến tranh kết thúc (tháng 11/1942 đến tháng 8/1945)**

+ Từ tháng 1/1942 đến tháng 2/1943, Liên Xô phản công và giành thắng lợi trước quân phát xít tại thành phố Xta-lin-grát, tạo nên bước ngoặt của cuộc chiến tranh: từ phòng ngự chuyển sang phản công.

+ Tháng 6/1944, liên quân Mỹ, Anh và Đồng minh đổ bộ vào Noóc-măng-đi (Bắc Pháp), mở mặt trận thứ hai ở Tây Âu, giải phỏng nước Pháp.

+ Ngày 16/4/1945, quân đội Liên Xô mở chiến dịch công phá Béc-lin (Đức).

+ Ngày 9/5/1945, Đức kí văn kiện đầu hàng Đồng minh không điều kiện. Chiến tranh kết thúc ở châu Âu.

+ Ngày 6 và ngày 9/8/1945, Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống thành phố Hi-rô-si-ma và Na-ga-sa-ki của Nhật Bản,

+ Ngày 8/8/1945, Liên Xô mở cuộc tấn công quân Nhật ở Đông Bắc Trung Quốc.

+ Ngày 15/8/1945, Nhật Bản tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.

**b. Hậu quả**

- Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc với sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa phát xít.

- Chiến tranh thế giới thứ hai trở thành cuộc chiến tranh lớn nhất, khốc liệt nhất và tàn phá nặng nề nhất trong lịch sử nhân loại:

+ Lôi cuốn 76 quốc gia vào vòng khói lửa.

+ Khiến hơn 60 triệu người chế, 90 triệu người bị thương.

+ Phá hủy hàng triệu làng mạc, thành phố, nhà máy, xí nghiệp,…

+ Thiệt hại về vật chất ước tính khoảng 4000 tỉ USD.

**VI. CÂU HỎI VÀ HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

***NHẬN BIẾT THÔNG HIỂU***

|  |  |
| --- | --- |
| **CÂU HỎI** | **HƯỚNG DẪN** |
| **Câu 1.** Hãy nêu những nét chính về tình hình nước Nga Xô viết trong những năm 1918-1922. Theo em, sự kiện nào quan trọng nhất trong giai đoạn này của lịch sử nước Nga? | ***\*Nét chính về tình hình nước Nga Xô viết trong những năm 1918 – 1922:***  + Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Mười năm 1917, quân đội 14 đế quốc đã câu kết với các thế lực phản cách mạng trong nước mở cuộc tấn công vũ trang vào nước Nga Xô viết.  - Trong bối cảnh đó, chính quyền Xô viết xây dựng lực lượng quân đội đông đảo và thực hiện chính sách Cộng sản thời chiến (1919). Đến năm 1920, cuộc chiến đấu chống thù trong giặc ngoài của nhân dân Nga Xô viết về cơ bản kết thúc thắng lợi.  - Tháng 3/1921, Đảng Bôn-sê-vích quyết định thực hiện Chính sách kinh tế mới (NEP) do Lê-nin đề xướng, với những nội dung cơ bản như:  + Bãi bỏ chế độ trưng thu lương thực thừa và thay thể bằng chính sách thu thuế lương thực;  + Thực hiện tự do buôn bán;  + Cho phép tư nhân được mở các xí nghiệp nhỏ, khuyến khích tư bản nước ngoài đầu tư kinh doanh ở Nga,…  => Nhờ thực hiện Chính sách kinh tế mới, nước Nga Xô viết đã từng bước vượt qua khủng hoảng, phục hồi kinh tế và đời sống nhân dân được cải thiện.  - Tháng 12-1922, Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết (gọi tắt là Liên Xô) được thành lập, gồm bốn nước Nga, Bê-lô-rút-xi-a, U-crai-na và Ngoại Cáp-ca-dơ.  ***\* Theo em, sự kiện quan trọng nhất trong lịch sử nước Nga giai đoạn 1918 – 1922 là:*** quá trình chiến đấu và chiến thắng “thù trọng giặc ngoài” (trong những năm 1918 – 1920). Vì: với việc đánh bại lực lượng Bạch vệ và sự can thiệp của các nước đế quốc, nhân dân Nga Xô viết đã bảo vệ được những thành quả của Cách mạng tháng Mười; đồng thời đặt cơ sở và nền tảng cho sự phát triển của đất nước ở những giai đoạn sau.  **Lưu ý:**Học sinh có thể lựa chọn sự kiện khác (theo quan điểm cá nhân) nhưng cần đưa ra được dẫn chứng để giải thích sự lựa chọn của mình. |
| **Câu 2.** Nêu những thành tựu của Liên Xô trong giai đoạn 1922-1945?. Hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô là gì? | - Những thành tựu của Liên Xô trong giai đoạn 1922 – 1945:  + Về kinh tế:  ▪ Công nghiệp nặng của Liên Xô đứng thứ nhất châu Âu và đứng hàng thứ hai trên thế giới, vượt Anh, Pháp, Đức (1937).  ▪ Hoàn thành tập thể hóa nông nghiệp và cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp.  + Về văn hóa-giáo dục:  ▪ Xoá bỏ nạn mù chữ, phổ cập giáo dục Tiểu học Giáo trên toàn quốc và giáo dục Trung học cơ sở ở các dục thành phố.  ▪ Đạt nhiều thành tựu trên các lĩnh vực khoa học tự nhiên và khoa học xã hội.  + Về xã hội:  ▪ Xoá bỏ các giai cấp bóc lột, thành lập khối liên minh công-nông vững chắc, nền tảng của xã hội Xô viết.  ▪ Xây dựng thành công nền văn hoá mới xã hội chủ nghĩa, đạt được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực văn học, nghệ thuật.  - Hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô:  + Mất cân đối giữa công nghiệp nặng và công nghiệp nhẹ, giữa công nghiệp và nông nghiệp;  + Vi phạm nguyên tắc tự nguyện trong tập thể hoá nông nghiệp,... |
| Câu 5. Trình bày những nét chính về phong trào cách mạng ở châu Âu những năm 1918-1923 | - Do hậu quả nặng nề của Chiến tranh thế giới thứ nhất và tác động của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, vào những năm 1918-1923, một phong trào cách mạng đã bùng nổ ở hầu khắp các nước tư bản châu Âu, tiêu biểu là Đức và Hung-ga-ri.  + Công nhân và các tầng lớp nhân dân lao động tiến hành đấu tranh dưới nhiều hình thức, đặc biệt là tổng bãi công và khởi nghĩa, với mục tiêu ban đầu chống chế độ quân chủ, chống chính quyền tư sản, sau đó là xây dựng mô hình nhà nước mới theo kiểu Xô viết Nga.  + Từ phong trào này, đảng cộng sản được thành lập ở một số quốc gia như Đức (1918), Pháp (1920), Anh (1920), I-ta-li-a (1921).  + Đỉnh cao của phong trào là việc thành lập nhà nước Cộng hòa Xô Viết Hung-ga-ri (3-1919), Cộng hòa Xô viết Ba-vi-e (Đức, 4-1919).  - Cuối năm 1923, phong trào tạm lắng khi các chính quyền của giai cấp tư sản tiếp tục ang cường đàn áp các cuộc đấu tranh của nhân dân. |
| Câu 6. Trình bày những nét chính về sự thành lập Quốc tế Cộng sản | - Sự phát triển của phong trào cách mạng 1918 – 1923, đặc biệt là sự ra đời của một số đảng cộng sản, đã đặt ra yêu cầu cần phải thành lập một tổ chức quốc tế để lãnh đạo cách mạng thế giới. Tháng 3-1919, Đại hội thành lập Quốc tế thứ 3 (Quốc tế Cộng sản) được tổ chức tại Mát-xcơ-va.  => Sự thành lập của Quốc tế Cộng sản đã đáp ứng yêu cầu của phong trào công nhân lúc bấy giờ, góp phần thúc đẩy sự phát triển của phong trào cộng sản và công nhân ở các nước châu Âu. |
| **Câu 7.** Trình bày những nét chính về cuộc đại suy thoái kinh tế 1929 – 1933. | **- Nguyên nhân của đại suy thoái kinh tế:**Trong những năm 1924-1929, kinh tế ở các nước tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh mẽ, sản xuất ang lên nhanh chóng. Nhưng do sản xuất ồ ạt, nhu cầu và sức mua của thị trưởng không có sự ang lên tương ứng, làm cho ang hoá trở nên ế thừa và dẫn tới suy thoái trong sản xuất.  **- Biểu hiện:**  + Tháng 10/1929, cuộc đại suy thoái kinh tế bùng nổ ở Mỹ, sau đó lan rộng ra toàn thế giới tư bản chủ nghĩa. Cuộc khủng hoảng diễn ra trên tất cả các lĩnh vực: tài chính, công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp…  + Khủng hoảng kéo dài gần 4 năm, trầm trọng nhất là năm 1932.  **- Hậu quả của khủng hoảng:**  + Kinh tế suy thoái nghiêm trọng.  + Khiến hàng triệu người thất nghiệp; đời sống của nhân dân gặp nhiều khó ang.  + Dẫn đến sự thắng thế của chủ nghĩa phát xít, đặc biệt ở Đức và góp phần gia ang mâu thuẫn giữa các nước tư bản và đặt nhân loại đứng trước nguy cơ một cuộc chiến tranh thế giới mới. |
| Câu 8. Trình bày những nét chính về sự hình thành của chủ nghĩa phát xít ở châu Âu? | - Sự bất mãn với Trật tự Véc-xai – Oa-sinh-tơn (được thiết lập sau Chiến tranh thế giới thứ nhất) cùng với hậu quả nặng nề của cuộc đại suy thoái kinh tế (1929 – 1933) đã dẫn đến sự hình thành và thắng thế của chủ nghĩa phát xít ở châu Âu.  - Để thoát khỏi đại suy thoái, Đức và I-ta-li-a đã phát xít hoá bộ máy chính quyền, chuẩn bị chiến tranh nhằm phân chia lại thế giới.  **+ Tại I-ta-li-a,** chủ nghĩa phát xít hình thành từ sớm. Năm 1919, B. Mút-xô-li-ni thành lập Đảng Quốc gia phát xít. Năm 1922, ang chục nghìn đội viên phát xít tiến quân chiếm Rô-ma, gây áp lực buộc nhà vua phải dưa Mút-xô-li-ni lên làm Thủ tướng. Năm 1925, chế độ độc tài phát xít được thiết lập, quyền lực tập trung vào B. Mút-xô-li-ni.  **+ Tại Đức**, tháng 1-1933, A. Hit-le, lãnh tụ của Đảng Quốc xã, được bổ nhiệm làm Thủ tướng. Tháng 8-1934, A. Hit-le trở thành Quốc trưởng, xoá bỏ nền cộng hoà, thiết lập chế độ độc tài, tái vũ trang đất nước, chuẩn bị chiến tranh.  + Năm 1936, trục phát xít Béc-lin – Rô-ma được thiết lập.  => Sự thắng thế của chủ nghĩa phát xít ở I-ta-li-a và Đức đã dẫn đến hình thành lò lửa chiến tranh ở châu Âu. |
| **Câu 14.** Những nét chung về phong trào độc lập dân tộc ở châu Á (1918 - 1939)? | - Hoàn cảnh: Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 và sự kết thúc cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất đã mở ra một thời kì phát triển mới trong phong trào độc lập dân tộc ở châu Á.  - Các phong trào tiêu biểu: Phong trào lên cao và lan rộng khắp các khu vực của lục địa châu Á rộng lớn, tiêu biểu là phong trào đấu tranh ở Trung Quốc, Ấn Độ, Việt Nam và In-đô-nê-xi-a. Đó là:  + Phong trào Ngũ tứ năm 1919 ở Trung Quốc.  + Cuộc cách mạng nhân dân ở Mông Cổ (1921 - 1924) đưa tới việc thành lập Nhà nước Cộng hòa Nhân dân Mông Cổ.  + Phong trào đấu tranh của nhân dân Ấn Độ dưới sự lãnh đạo của Đảng Quốc đại do M. Gan-đi đứng đầu.  + Thắng lợi của cuộc chiến tranh giải phóng ở Thổ Nhĩ Kì (1919 - 1922) đưa tới việc thành lập nước Cộng hòa Thổ Nhĩ Kì,...  - Điểm mới:  + Trong cao trào cách mạng này, giai cấp công nhân đã tích cực tham gia đấu tranh giành độc lập dân tộc  + Các Đảng cộng sản được thành lập và giữ vai trò lãnh đạo phong trào cách mạng ở một số nước châu Á như Trung Quốc, Việt Nam. |
| **Câu 15.** Em có nhận xét gì về tình hình nước Nhật trong những năm 1918 - 1929? | - Nhật Bản thu được nhiều lợi nhuận, không mất mát gì sau Chiến tranh thế giới thứ nhất và nhanh chóng trở thành cường quốc duy nhất ở châu Á.  - Tuy nhiên, nền kinh tế Nhật Bản tăng trưởng không đều, không ổn định, mất cân đối giữa nông nghiệp và công nghiệp:  + Công nghiệp: Trong vòng 5 năm (1914 - 1919), sản lượng công nghiệp của Nhật Bản tăng gấp 5 lần. Nhiều công ti mới xuất hiện, mở rộng sản xuất và xuất khẩu hàng hóa ra các thị trường châu Á.  + Nông nghiệp: không có gì thay đổi, những tàn dư phong kiến vẫn còn tồn tại nặng nề ở nông thôn. Giá thực phẩm, nhất là giá gạo tăng cao làm cho đời sống nhân dân vô cùng khó khăn.  - Năm 1927, Nhật Bản lại lâm vào một cuộc khủng hoảng tài chính làm cho 30 ngân hàng phải đóng cửa  => Như vậy, thời kì 1918 - 1929 chỉ là thời kì phục hồi ngắn ngủi của nền kinh tế Nhật Bản. |
| **Câu 16.** Em hãy nêu những nét mới của phong trào độc lập dân tộc ở châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất. | \* Những nét mới của phong trào độc lập dân tộc ở châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất:  - Các phong trào đấu tranh diễn ra sôi nổi, mạnh mẽ, lan rộng khắp châu lục.  - Giai cấp công nhân tích cực tham gia đấu tranh giành độc lập dân tộc.  - Các đảng cộng sản được thành lập và giữ vai trò lãnh đạo phong trào cách mạng ở một số nước như Trung Quốc, Việt Nam. |
| **Câu 17.** Nguyên nhân nào đã làm nên thắng lợi của phe Đồng minh trong Chiến tranh thế giới thứ hai? Hãy nêu ý nghĩa của thắng lợi đó? | **- Nguyên nhân thắng lợi**  + Chiến tranh thế giới thứ hai là cuộc chiến tranh phi nghĩa do phe phát xít gây ra, đồng thời là cuộc chiến tranh chính nghĩa của phe Đồng minh, của các dân tộc bị phát xít chiếm đóng và của các lực lượng tiến bộ trên toàn thế giới.  + Các dân tộc, toàn thể nhân loại tiến bộ luôn đoàn kết, kiên cường, sát cánh cùng lực lượng Đồng minh chiến đấu vì nền hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội...  + Tinh thần chiến đấu và ý chí kiên cường của quân đội các nước Đồng minh, đặc biệt là của Hồng quân Liên Xô là một nhân tố quan trọng góp phần làm nên thắng lợi.  **- Ý nghĩa:**  + Giúp nhân loại thoát khỏi thảm hoạ của chủ nghĩa phát xít, tạo nên bước chuyển biến căn bản của tình hình thế giới sau chiến tranh: sự ra đời của hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa, tương quan giữa các nước tư bản chủ nghĩa thay đổi,...  + Tạo điều kiện cho phong trào giải phóng dân tộc, phong trào vì hoà bình, dân chủ và tiến bộ xã hội phát triển. |
| **Câu 18.** Theo em, đâu là nguyên nhân chính dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai? (Hiệp ước Véc-xai? Hành động của Hit-le hay chính sách nhân nhượng của các nước châu Âu?) Giải thích câu trả lời của em | - Nguyên nhân chính dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai là: hệ thống Vécxai - Oasinhtơn không còn phù hợp  - Giải thích:  + Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, những mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thị trường và thuộc địa tiếp tục nảy sinh.  + Trong những năm 1918 – 1933, sự phát triển không đều về kinh tế và chính trị giữa các nước tư bản đã làm cho so sánh lực lượng giữa các nước thay đổi căn bản. Điều này khiến cho sự phân chia thế giới theo hệ thống Vécxai - Oasinhtơn không còn phù hợp. => Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc bị đẩy lên cao, gay gắt. |
| **Câu 19.** Nêu nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử, vai trò của Liên Xô và các nước khác thuộc phe Đồng minh trong chiến thắng chủ nghĩa phát xít. | **- Nguyên nhân thắng lợi:**  + Chiến tranh thế giới thứ hai là cuộc chiến tranh phi nghĩa do phe phát xít gây ra, đồng thời là cuộc chiến tranh chính nghĩa của phe Đồng minh, của các dân tộc bị phát xít chiếm đóng và của các lực lượng tiến bộ trên toàn thế giới.  + Các dân tộc, toàn thể nhân loại tiến bộ luôn đoàn kết, kiên cường, sát cánh cùng lực lượng Đồng minh chiến đấu vì nền hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội...  + Tinh thần chiến đấu và ý chí kiên cường của quân đội các nước Đồng minh, đặc biệt là của Hồng quân Liên Xô là một nhân tố quan trọng góp phần làm nên thắng lợi.  **- Ý nghĩa:**  + Giúp nhân loại thoát khỏi thảm hoạ của chủ nghĩa phát xít, tạo nên bước chuyển biến căn bản của tình hình thế giới sau chiến tranh: sự ra đời của hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa, tương quan giữa các nước tư bản chủ nghĩa thay đổi,...  + Tạo điều kiện cho phong trào giải phóng dân tộc, phong trào vì hoà bình, dân chủ và tiến bộ xã hội phát triển.  **- Vai trò của Liên Xô và các nước khác trong phe Đồng minh:**  +Liên Xô, Mỹ, Anh là lực lượng đi đầu, giữ vai trò trụ cột, quyết định thắng lợi, trong đó Liên Xô có vai trò quyết định nhất.  + Các lực lượng yêu chuộng hòa bình, các mặt trận đoàn kết chống phát xít trên thế giới cũng góp phần vào tiêu diệt một bộ phận quân đội của phe phát xít. |

**Câu 20.** Hãy lập bảng hệ thống những nét chính về tình hình châu Á từ năm 1918 đến năm 1945.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Vấn đề** | **Thời gian** | **Nội dung chính** |
| Sự phát triển của Nhật Bản | 1918 - 1929 | - Kinh tế Nhật Bản phát triển xen kẽ với các đợt khủng hoảng, suy thoái ngắn.  - Đảng Cộng sản Nhật Bản được thành lập và trở thành lực lượng lãnh đạo phong trào công nhân |
| 1929 - 1933 | - Nhật Bản lâm vào khủng hoảng do tác động của cuộc đại suy thoái; đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. |
| 1933 - 1945 | - Nhật Bản thực hiện phát xít hóa bộ máy nhà nước, tích cực chạy đua vũ trang.  - Nhật Bản tham gia vào Chiến tranh thế giới thứ hai, tiến hành xâm lược nhiều nước ở châu Á. Tới 15/8/1945, Nhật Bản buộc phải đầu hàng. |
| Phong trào giải phóng dân tộc | 1918 - 1945 | - Phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc dân cao, lan rộng khắp các châu lục.  - Phong trào đấu tranh diễn ra theo hai khuynh hướng chính: dân chủ tư sản (tiêu biểu là Ấn Độ, In-đô-nê-xi-a,...) và vô sản (tiêu biểu là Trung Quốc, Việt Nam,...).  - Năm 1945, nhân cơ hội Nhật Bản đầu hàng Đồng minh, nhân dân nhiều nước đã nổi dậy đấu tranh; nhiều nước đã giành chính quyền hoặc giải phóng được phần lớn lãnh thổ,… |

**Câu .** Hãy trình bày những sự kiện chính của Chiến tranh thế giới thứ hai?

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Sự kiện** |
| Tháng 91939 | Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ |
| Tháng 5/1940 | Phát xít Đức thực hiện tổng tiến công ở mặt trận phía Tây |
| 22/6/1941 | Phát xít Đức tấn công Liên Xô |
| Tháng 7/12/1941 | Nhật Bản tấn công hạm đội Mỹ tại Trân Châu Cảng |
| Tháng 11/1942 | Khối Đồng minh chống phát xít ra đời |
| Tháng 2/1943 | Hồng quân Liên Xô giành chiến thắng tại Xtalingrat |
| 6/6/1944 | Quân Đồng minh mở mặt trận thứ hai ở Tây Âu, đổ bộ vào Noóc-măng-đi (Pháp) |
| 9/5/1945 | Đức kí hiệp định đầu hàng không điều kiện. |
| 15/8/1945 | Nhật Bản kí hiệp định đầu hàng không điều kiện. |

***VẬN DỤNG***

|  |  |
| --- | --- |
| **CÂU HỎI** | **HƯỚNG DẪN** |
| **Câu 1.** Năm 1922, Liên Xô thành lập, trong đó, Nga và U-crai-na là hai nước đóng vai trò quan trọng hàng đầu. Sưu tầm thêm thông tin và hãy cho biết tình trạng quan hệ ngoại giao giữa hai quốc gia này trong giai đoạn hiện nay (đầu thế  kỉ XXI). | - Quan hệ song phương Nga-Ukraine được thiết lập cách đây 30 năm, vào ngày 14/2/1992. Trong hai thập kỷ đầu tiên kể từ năm 1992, Nga và Ukraine tích cực thúc đẩy hợp tác song phương và trao đổi trên tinh thần láng giềng hữu nghị.  - Từ khoảng năm 2014 đến nay, quan hệ ngoại giao giữa Nga và Ucraina có sự chuyển biến từ trạng thái quan hệ sâu sắc sang đối đầu nghiêm trọng. Căng thẳng chính hiện nay trong quan hệ giữa Nga và Ukraine liên quan đến việc Ukraine muốn  gia nhập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO); trong khí đó, Nga kiên quyết phản đối Ukraine gia nhập NATO bằng mọi giá. |
| **Câu 2.** Tìm hiểu thông tin trên sách, báo và internet, viết đoạn văn ngắn giới thiệu về một thành tựu của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (1925-1941) mà em ấn tượng nhất. | Bài viết giới thiệu về tiểu thuyết “Thép đã tôi thế đấy” của Nikolai Otrovsky  Chắc hẳn những độc giả yêu thích văn học Nga đều biết đến tác phẩm nổi tiếng: “Thép đã tôi thế đấy” của Nikolai Otrovsky. Cuốn tiểu thuyết này được xuất bản lần đầu tiên vào khoảng năm 1932 sau đó đã được dịch ra hơn 70 thứ tiếng và in ra ở hơn 80 nước, trong đó có Việt Nam. Cho tới thời điểm này, cuốn sách đã được tái bản 772 lần với tổng ấn lượng lên đến 74 triệu bản. “Thép đã tôi thế đấy” là một câu chuyện cảm động và sâu sắc về chàng thanh niên Pavel Kochagin – hiện thân của tác giả Otrovsky. Cuốn tiểu thuyết này ra đời khi Otrovsky trải qua những ngày tháng vô cùng khó khăn, gian khổ: bị bại liệt, bị mù và bệnh tật không ngừng tàn phá cơ thể. Có thể nói, mỗi trang viết chính là một sự trải nghiệm; đồng thời thể hiện sự cố gắng nỗ lực không ngừng của Otrovsky trong cuộc sống.  Tiểu thuyết “Thép đã tôi thế đấy” được chia làm 18 chương nói về cuộc đời của một người chiến sĩ Cách mạng: Pavel Korchagin. Anh là một thanh niên lớn lên trong hoàn cảnh khó khăn của đất nước, mang trong mình lòng yêu Tổ quốc cao cả, lí tưởng cống hiến sức trẻ của mình cho Cách Mạng, Đảng cộng sản. Rồi Pavel bị mắc bệnh thương hàn, bại liệt, mù, vôi hóa cuộc sống và phải ngồi xe lăn... Tưởng chừng như những lúc đó, cuộc đời anh đã đặt ra một dấu chấm hết thì anh vẫn không lùi bước trước khó khăn và thách thức, không ngừng tin tưởng và hi vọng. Cuối cùng thì anh cũng tìm ra một cuộc sống mới, một bước ngoặt mới trong cuộc đời: viết sách. Anh lại phấn chấn, giống như được cầm vũ khí mới và quay trở về hàng ngũ chiến đấu. Pavel đã để lại một bài học vô cùng sâu sắc về cuộc sống dành cho biết bao thế hệ độc giả sau này: “Đời người chỉ sống có một lần. Phải sống sao cho khỏi xót xa, ân hận vì những năm tháng đã sống hoài, sống phí, cho khỏi hổ thẹn vì dĩ vãng ti tiện và hèn đớn của mình, để khi nhắm mắt xuôi tay có thể nói rằng: tất cả đời ta, tất cả sức ta, ta đã hiến dâng cho sự nghiệp cao đẹp nhất trên đời, sự nghiệp đấu tranh giải phóng loài người...”  Có những con người sẽ còn sống mãi với lịch sử, có những trang sách sẽ còn được lưu truyền mãi tới các thế hệ độc giả mai sau, có những bài học về cuộc đời sẽ không bao giờ cũ. Hãy cầm trên tay và thưởng thức “Thép đã tôi thế đấy”. |
| **Câu 3.** Tìm hiểu thông tin trên sách, báo và internet, viết đoạn văn ngắn giới thiệu về Chính sách mới của Tổng thống Ph. Ru-dơ-ven nhằm đưa nước Mỹ thoát khỏi cuộc đại suy thoái kinh tế. | Để đưa nước Mĩ thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng, Tổng thống Ru-dơ-ven đã thực hiện một hệ thống các chính sách, biện pháp của Nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế - tài chính và chính trị - xã hội, được gọi chung là Chính sách mới.  Bằng sự can thiệp tích cực của Nhà nước vào đời sống kinh tế, Chính phủ Ru-dơ-ven đã thực hiện các biện pháp giải quyết nạn thất nghiệp, phục hồi sự phát triển kinh tế thông qua các đạo luật về ngân hàng, công nghiệp, điều chỉnh nông nghiệp. Trong các đạo luật đó, Đạo luật Phục ang công nghiệp là quan trọng nhất. Đạo luật này quy định việc tổ chức lại sản xuất công nghiệp theo những hợp đồng chặt chẽ về sản phẩm và thị trường tiêu thụ.  Chính sách mới đã giải quyết được một số vấn đề cơ bản của nước Mĩ trong cơn khủng hoảng nguy kịch. Nhà nước đã ang cường vai trò của mình trong việc cứu trợ người thất nghiệp, tạo thêm nhiều việc làm mới, khôi phục sản xuất, xoa dịu mâu thuẫn giai cấp và góp phần làm cho nước Mĩ duy trì được chế độ dân chủ tư sản. Chính vì thế, Ru-dơ-ven là người duy nhất trong lịch sử nước Mĩ trúng cử Tổng thống 4 nhiệm kì liên tiếp. |
| **Câu 4.** Bằng sự hiểu biết của bản thân, hãy tìm một số sự kiện trong những năm 1939-1945 thể hiện mối liên minh đoàn kết chiến đấu giữa ba nước Việt Nam-Lào-Cam-pu-chia và giới thiệu với bạn. | - Một số sự kiện trong những năm 1939-1945 thể hiện mối liên minh đoàn kết chiến đấu giữa ba nước Việt Nam-Lào-Cam-pu-chia:  + Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương (tồn tại từ tháng 11/1939 đến tháng 5/1941) đã tập hợp hết thảy những lực lượng phản đế, phản phong kiến ở Đông Dương vào cuộc đấu tranh đánh đổ đế quốc Pháp – phát xít Nhật và bè lũ tay sai, giành độc lập dân tộc.  + Tháng 8/1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đã lãnh đạo nhân dân Việt Nam và Lào chớp thời cơ, tiến hành khởi nghĩa lật đổ ách thống trị của Nhật, giành chính quyền về tay nhân dân. |
| **Câu 11.** Liên hệ và cho biết: Chiến tranh thế giới thứ hai đã để lại những bài học gì cho việc bảo vệ hoà bình thế giới hiện nay? | - Một số bài học có thể rút ra cho việc bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay:  + Giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp quốc tế bằng biện pháp thương lượng, hòa bình.  + Cần có một tổ chức quốc tế để duy trì hòa bình an ninh thế giới.  + Nhân loại cần đoàn kết để lên án, phản đối các hành động sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế, kiến tạo một nền hòa bình bền vững.  + Cố gắng dung hòa tối đa lợi ích giữa các quốc gia, tôn trọng quyền tự quyết của các dân tộc để hạn chế đến mức thấp nhất nguy cơ bùng nổ một cuộc chiến mới mang tính phục thù. |
| **Câu 12.** Từ cuộc chiến tranh thế giới thứ hai, hãy rút ra bài học cho cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay? | - Ngày nay, chiến tranh xung đột vẫn thường xuyên diễn ra ở nhiều khu vực khác nhau trên thế giới. Nếu như cuộc chiến tranh thế giới thứ ba nổ ra, sẽ không chỉ gây nên một sự thương vong và tổn thất khổng lồ, mà sẽ là cuộc chiến tranh hạt nhân dẫn đến sự hủy diệt toàn nhân loại.  - Cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình, chống nguy cơ chiến tranh hạt nhân hủy diệt để bảo vệ sự sống của con người và nên văn minh nhân loại đang là nhiệm vụ cấp bách hàng đầu của toàn thể mọi người.  - Loài người cần mau chóng tìm ra giải pháp để tháo gỡ xung đột, hạn chế tối đã các cuộc chiến tranh mang tính khu vực đang diễn ra hoặc có nguy cơ diễn ra trên thế giới.) |
| **Câu 13.**Chiến tranh lạnh là gì? Tại sao lại sử dụng thuật ngữ “lạnh”? | *- Chiến tranh lạnh* là tình trạng đối đầu căng thẳng về tư tưởng, chính trị, quân sự, kinh tế,…. giữa siêu cường do Mỹ - Liên Xô đứng đầu trong những năm 1947 – 1989. Tình trạng này xuất phát từ nguyên nhân cơ bản là sự đối lập sâu sắc về hệ tư tưởng và quyền lực giữa Mỹ và Liên Xô trong trật tự thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai.  *- Thuật ngữ “lạnh” được sử dụng*vì không có sự chiến đấu trực tiếp diện rộng giữa hai siêu cường, nhưng họ đã ủng hộ những nước đồng minh đang có xung đột nhằm gia tăng vị thế chính trị. |
| **Câu 16:** Sưu tầm thông tin, tư liệu trên sách, báo, internet và cho biết: Nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh. | *Nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh:*  - Tổn thất của Mỹ và Liên Xô tham gia vào cuộc chạy đua vũ trang làm suy yếu sức mạnh của hai nước.  - Sự cạnh tranh của các nền kinh tế mới nổi đặt ra yêu cầu cần kết thúc Chiến tranh lạnh với cả Liên Xô và Mỹ.  - Tác động của cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật, xu thế toàn cầu hóa và hòa hoãn trên thế giới đặt ra yêu cầu hợp tác của Mỹ và Liên Xô để cùng giải quyết. |

**Câu 18.** Lập bảng tóm tắt về nguyên nhân bùng nổ, diễn biến và hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai?

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Nội dung** |
| Nguyên nhân | - Sự phát triển không đồng đều về kinh tế và chính trị giữa các nước tư bản trong thời đại đế quốc chủ nghĩa đã làm so sánh lực lượng giữa các nước thay đổi căn bản.  - Cuộc đại khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 - 1933 làm sâu sắc thêm những mâu thuẫn của chủ nghĩa tư bản.  - Chính sách thỏa hiệp, nhượng bộ của các nước phương Tây nhằm chĩa mũi nhọn chiến tranh về phía Liên Xô đã tạo điều kiện cho phe phát xít gây chiến. |
| Diễn biến | **-**Chiến tranh thế giới thứ hai diễn ra trong 6 năm, từ tháng 9/1939 đến tháng 8/1945, chia làm 2 giai đoạn:  + Giai đoạn 1: Chiến tranh bùng nổ và lan rộng khắp thế giới (1/9/1939 - tháng 11/1942)  + Giai đoạn 2: Quân Đồng minh chuyển sang phản công, chiến tranh kết thúc (tháng 11/1942 đến tháng 8/1945) |
| Hậu quả | - Chiến tranh thế giới thứ hai đã để lại những hậu quả nặng nề cho nhân loại.  + Lôi cuốn khoảng 76 quốc gia vào vòng khói lửa  + Số quân được huy động tham gia vào chiến tranh lên tới 110 triệu người  + Khiến cho 60 triệu người chết, 90 triệu người bị thương và thiệt hại về vật chất lên tới 4000 tỉ USD |

**CHƯƠNG 2. VIỆT NAM TỪ NĂM 1918 ĐẾN NĂM 1945**

**I. MỤC TIÊU**

**Sau bài học học sinh cần:**

– Trình bày được điều kiện lịch sử và các hoạt động tiêu biểu của phong trào yêu nước: Hoạt động của người Việt Nam yêu nước ở nước ngoài (Trung Quốc và Pháp), những hoạt động của tư sản và tiểu tư sản, phong trào đấu tranh của công nhân.

– Nêu được những hoạt động và phân tích vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam.

– Trình bày được sự ra đời, hoạt động và vai trò của các tổ chức cách mạng: Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, Tân Việt Cách mạng đảng, Việt Nam Quốc dân đảng.

– Trình bày được sự phát triển của phong trào công nhân sau Chiến tranh thế giới thứ nhất

– Trình bày được nguyên nhân và sự xuất hiện của ba tổ chức cộng sản năm 1929.

– Trình bày được hoàn cảnh lịch sử và nội dung Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Phân tích được ý nghĩa sự ra đời của Đảng.

– Phân tích được nội dung Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, đặc biệt làm rõ tính đúng đắn và sáng tạo của Cương lĩnh.

– Phân tích được vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến đầu năm 1930.

– Trình bày được tình hình kinh tế – xã hội Việt Nam do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933.

– Trình bày được hoàn cảnh lịch sử, chủ trương của Đảng, ý  nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của các phong trào cách mạng 1930 – 1931 và 1936 – 1939.

– Trình bày và nhận xét được nội dung các phong trào cách mạng 1930-1931 và 1936-1939.

– So sánh được các giai đoạn cách mạng trong thời kì 1930 – 1945 (về kẻ thù, mục tiêu, lực lượng và phương pháp đấu tranh).

– Phân tích được ảnh hưởng của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai đối với Việt Nam trong giai đoạn 1939 – 1945.

– Trình bày và nhận xét được chủ trương của Đảng trong giai đoạn 1939 – 1945.

– Trình bày và nhận xét được những chủ trương của Đảng trong việc giải quyết mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ độc lập dân tộc và cách mạng ruộng đất qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên, Luận cương chính trị tháng 10-1930 và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5-1941).

– Trình bày và nhận xét được những chủ trương của Đảng về tập hợp lực lượng cách mạng qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên, Luận cương chính trị tháng 10-1930 và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5-1941).

– Giải thích được nguyên nhân dẫn đến cuộc đảo chính của Nhật lật đổ Pháp ở Đông Dương (9-3-1945).

– Tóm tắt được quá trình chuẩn bị lực lượng, đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

– Trình bày được nội dung cơ bản và ý nghĩa của bản Tuyên ngôn Độc lập (2 - 9 -1945).

– Phân tích được ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm của cách mạng tháng Tám.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

- SGK, SGV, Tài liệu tham khảo chuyên sâu

- Máy tính máy chiếu

**III. KIẾN THỨC CƠ BẢN VÀ CHUYÊN SÂU**

**I. Phong trào dân tộc dân chủ 1918 – 1930**

**II. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc và sự thành lập của Đảng Cộng sản Việt Nam**

**III. Phong trào cách mạng 1930 – 1939**

**IV. Cách mạng tháng Tám năm 1945**

**VI. CÂU HỎI VÀ HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

***NHẬN BIẾT THÔNG HIỂU***

|  |
| --- |
| **CÂU HỎI** |
| **Câu 1:** Theo em, phong trào dân tộc dân chủ từ năm 1918 đến năm 1930 có ý nghĩa như thế nào đối với cách mạng Việt Nam? |
| **Câu 2.** Trong những thập kỉ đầu thế kỉ XX, phong trào yêu nước, cách mạng của nhân dân Việt Nam tiếp tục rơi vào “tình hình đen tối như không có đường ra”. Hãy nêu những hiểu biết của em về hoạt động đấu tranh của các giai cấp, tầng lớp trong xã hội Việt Nam từ năm 1918 đến năm 1930. Theo em, vì sao phong trào dân tộc dân chủ ở giai đoạn này dù diễn ra sôi nổi nhưng vẫn chưa thành công? |
| **Câu 3**. Theo em, vì sao hoạt động của Việt Nam Quốc dân đảng không thành công? |
| **Câu 4.** Hãy nêu những nét chính về quá trình hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1918 – 1930 |
| **Câu 5.** Đánh giá vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. |
| **Câu 6.** Từ thông tin trong bài, hãy làm sáng tỏ nhận định “Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là bước ngoặt lịch sử chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo của cách mạng Việt Nam” |
| **Câu 7.** Trình bày nguyên nhân, diễn biến chính của phong trào cách mạng 1930 – 1931. Những biểu hiện nào chứng tỏ Xô viết Nghệ - Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 – 1931. |
| **Câu 8.** Năm 1941, Đảng Cộng sản Đông Dương nhận định: "Trong lúc này quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới sự sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc. Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được".  (*Văn kiện Đảng toàn tập*, Tập 7, NXB Chính trị quốc gia, 2000, tr. 113)  Theo em, vấn đề “sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc” trong giai đoạn lịch sử này là gì? Đảng Cộng sản Đông Dương đã lãnh đạo nhân dân Việt Nam giải quyết vấn đề đó như thế nào? |
| **Câu 9.** Hãy đánh giá vai trò của Đảng Cộng sản Đông Dương trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 |
| **Câu 10.** Cao trào kháng Nhật cứu nước và những hoạt động chuẩn bị cuối cùng tiến tới tổng khởi nghĩa giành chính quyền diễn ra như thế nào? |
| **Câu 11**. Theo em, sự nhạy bén, sáng suốt của Đảng Cộng sản Đông Dương và Tổng bộ Việt Minh trong lãnh đạo Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 được thể hiện qua những sự kiện nào? |

***VẬN DỤNG***

|  |
| --- |
| **CÂU HỎI** |
| **Câu 1.** Sưu tầm tư liệu từ sách, báo, internet, hãy kể tên một số thanh niên, trí thức đã tham gia tích cực vào phong trào dân tộc dân chủ (1918 – 1930). Xây dựng poster giới thiệu về một nhân vật mà em ấn tượng nhất. |
| **Câu 2.** Tìm hiểu và cho biết: Ở địa phương em (tỉnh hoặc thành phố) trong những năm 1930 – 1931 và 1936 – 1939 đã diễn ra những cuộc đấu tranh nào? |
| **Câu 3.** Tìm hiểu và chia sẻ thông tin về cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền tháng Tám năm 1945 ở địa phương em (tỉnh hoặc thành phố) |
| **Câu 4.** Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Đông Dương và Hồ Chí Minh trong cách mạng tháng Tám được thể hiện như thế nào? |

**Câu 5.** Sưu tầm tư liệu từ sách, báo, internet, thiết kế sơ đồ tư duy hoặc infographic giới thiệu những sự kiện chính trong hành trình tìm đường cứu nước, hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1918 đến năm 1930

**CHƯƠNG 3. THẾ GIỚI TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991**

**I. MỤC TIÊU**

**Sau bài học học sinh cần:**

- Nhận biết được nguyên nhân, những biểu hiện và hậu quả của Chiến tranh lạnh.

- Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991.

- Giải thích được sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu.

- Nêu được những nét chính về chính trị, kinh tế của nước Mỹ và các nước Tây Âu từ năm 1945 đến năm 1991

- Mô tả được đôi nét về các nước Mỹ La-tính từ năm 1945 đến năm 1991.

- Trình bày được một cách khái quát về cách mạng Cu-ba và đánh giá được kết quả công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cu ba,

- Giới thiệu được những nét chính về Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ từ năm 1945 đến năm 1991.

- Trình bày được cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và quá trình phát triển của các nưỚC Đông Nam Á, sự hình thành và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

- SGK, SGV, Tài liệu tham khảo chuyên sâu

- Máy tính máy chiếu

**III. KIẾN THỨC CƠ BẢN VÀ CHUYÊN SÂU**

**I. Chiến tranh lạnh**

**II. Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991**

**III. Nước Mỹ và Tây Âu từ 1945 – 1991**

**IV. Khu vực Mỹ la- tinh và châu Á từ 1945 đến 1991**

**VI. CÂU HỎI VÀ HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

***NHẬN BIẾT THÔNG HIỂU***

|  |
| --- |
| **CÂU HỎI** |
| **Câu 1:**Nêu nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh lạnh. |
| **Câu 2:** Nêu hậu quả của Chiến tranh lạnh. |
| **Câu 3.** Trình bày một số biểu hiện của Chiến tranh lạnh. |
| **Câu 4.**Nêu những biểu hiện về sự khủng hoảng và giải thích vì sao chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô sụp đổ |
| **Câu 5.** Nêu những biểu hiện và giải thích vì sao chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu sụp đổ |
| **Câu 6.** Trình bày tóm tắt diễn biến chính của cách mạng Cu-ba |
| **Câu 7.** Đánh giá kết quả của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba (1961 – 1991) |

**Câu 8.** Hãy hoàn thành bảng (theo gợi ý dưới đây vào vở) tóm tắt nguyên nhân, biểu hiện chính và hậu quả của Chiến tranh lạnh

|  |  |
| --- | --- |
| Nội dung | Tóm tắt |
| Nguyên nhân | ? |
| Biểu hiện chính | ? |
| Hậu quả | ? |

***VẬN DỤNG***

|  |
| --- |
| **CÂU HỎI** |
| **Câu 1.** Chiến tranh lạnh là gì? Tại sao lại sử dụng thuật ngữ “lạnh”? |
| **Câu 2:** Giới thiệu một vài hiểu biết về Tổng thống Mỹ Tơ-ru-man. |
| **Câu 3:** Nêu đặc điểm của Chiến tranh lạnh. |
| **Câu 4:** Nêu hậu quả của Chiến tranh lạnh đối với Việt Nam. |
| **Câu 5:** Nêu tên một số  cuộc chiến tranh cục  bộ, khủng hoảng trong Chiến tranh lạnh. |
| **Câu 6:** Sưu tầm thông tin, tư liệu trên sách, báo, internet và cho biết: Đâu là cuộc khủng hoảng nghiêm trọng nhất trong thời kì Chiến tranh lạnh? Vì sao? |
| **Câu 7:** Trình bày một số hậu quả của Chiến tranh lạnh đối với thế giới hiện nay. |
| **Câu 8:** Trình bày một số hiểu biết của em về biểu tượng của Chiến tranh lạnh. |
| **Câu 9:** Sưu tầm thông tin, tư liệu trên sách, báo, internet và trình bày về một cuộc chiến tranh cục bộ, khủng hoảng trong Chiến tranh lạnh mà. |
| **Câu 10:** Sưu tầm thông tin, tư liệu trên sách, báo, internet và cho biết: Nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh. |
| **Câu 11.** Sưu tầm và sử dụng tài liệu từ sách, tạp chí và internet, giới thiệu một số thành tựu tiêu biểu về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá của Liên Xô hoặc một nước Đông Âu từ sau năm 1945. |
| **Câu 12.** Sưu tầm tư liệu từ sách, báo, internet về tình hình chính trị, kinh tế của các nước Tây Âu hoặc Mỹ từ năm 1945 đến năm 1991 và giới thiệu với bạn |
| **Câu 13.** Tìm hiểu thêm thông tin qua sách, báo, internet và chia sẻ với bạn về ảnh hưởng của cuộc cách mạng lật đổ chế độ độc tài bằng đấu tranh vũ trang và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba đối với khu vực Mỹ La-tinh. |
| **Câu 14.** Tìm hiểu thông tin từ sách, báo và internet, hãy viết bài giới thiệu về một sự kiện tiêu biểu trong cuộc đấu tranh giành độc lập hoặc thành tựu của công cuộc xây dựng, phát triển đất nước ở một nước Đông Nam Á từ năm 1945 đến năm 1991 mà em có ấn tượng nhất. |

**CHƯƠNG 4. VIỆT NAM TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991**

**I. MỤC TIÊU**

**Sau bài học học sinh cần:**

- Nhận biết được những biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục, quân sự... trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.

- Trình bày được những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Nam Bộ.

- Giải thích được nguyên nhân bùng nổ cuộc kháng chiến loàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (1946).

- Nhận biết và giải thích được đường lối cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của Đảng.

- Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hoá, quân sự,... trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1946 - 1950.

- Mô tả dược những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận chính trị, kinh tế, văn hoá, quân sự, ngoại giao... trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1951-1954.

- Nêu được ý nghĩa lịch sử và nguyên nhân thâng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954).

- Giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa (hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục và phát triển kinh tế, chi viện cho cách mạng miền Nam......

- Mô tả được các thắng lợi tiêu biêu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1954 1965 (phong trao Đồng khơi, dành bại chiến lược "Chiến tranh đặc biệt").

- Giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa giai doạn 1965-1975 (chi viện cho cách mạng miền Nam, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ,...)

- Mô tả được các tháng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chien chóng Mỹ, cứu nước giai doạn 1965 - 1975 (đánh bại các chiến lược "Chiến tranh cục bộ và "Việt Nam hoà chiến tranh" của Mỹ, Tổng tiến công nổi dậy năm 1968, 1972; Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975......

- Nêu được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

- Trình bày được sự thống nhất đất nước về mặt Nhà nước, cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam và vùng biên giới phía Bắc trong những năm 1975 1979, đầu tranh bảo vệ chủ quyền biển dào.

Nêu được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Việt Nam trong những năm 1976-1985.

- Mô tả được đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước ta, giải thích được nguyên nhân, nêu được kết quả và ý nghĩa của công cuộc Đổi mới trong giai đoạn 1986-1991.

- Đánh giá được thành lựu và hạn chế trong việc thực hiện đường lối đổi mới.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

- SGK, SGV, Tài liệu tham khảo chuyên sâu

- Máy tính máy chiếu

**III. KIẾN THỨC CƠ BẢN VÀ CHUYÊN SÂU**

## I. Việt Nam trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945

# **II. Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn 1946 – 1950**

# **III. Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược**

# **giai đoạn 1951 – 1954**

# **IV. Việt Nam kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thống nhất**

# **đất nước giai đoạn 1954 – 1965**

# **V. Việt Nam kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thống nhất đất nước giai đoạn 1965 – 1975**

**V. Việt Nam từ năm 1976 đến năm 1991**

**VI. CÂU HỎI VÀ HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

***NHẬN BIẾT THÔNG HIỂU***

|  |
| --- |
| **CÂU HỎI** |
| **Câu 1. H**ãy trình bày các biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà |
| **Câu 2.** Hãy giải thích vì sao Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là Nhà nước của dân, do dân, vì dân? |
| **Câu 3.** Trình bày những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược trở lại của nhân dân Nam Bộ? |
| **Câu 4.** Trình bày những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận chính trị, ngoại giao ; kinh tế; văn hóa và giáo dụctrong những năm đầu kháng chống Pháp xâm lược (1946 – 1950) |
| **Câu 5.** Mô tả những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận chính trị, kinh tế, văn hóa trong kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1951 – 1954? |
| **Câu 6**. Vì sao nói: Chiến thắng Điện Biên Phủ là sự kiện "lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu"? |
| **Câu 7.** Trình bày những thành tựu tiêu biểu của miền Bắc trong cải cách ruộng đất, công cuộc khôi phục kinh tế và hàn gắn chiến tranh từ năm 1954 đến năm 1957? |
| **Câu 8.**Hãy giới thiệu tóm tắt những thành tựu tiêu biểu của miền Bắc trong cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế, văn hoá (1958 – 1960). Trong giai đoạn này, miền Bắc đã chi viện cho miền Nam như thế nào? |
| **Câu 9.** Phong trào Đồng Khởi nổ ra trong hoàn cảnh lịch sử nào? Nêu diễn biến, kết quả của phong trào? |
| **Câu 10.** Hãy mô tả những thắng lợi tiêu biểu của quân dân miền Nam trong chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ? Khẩu hiệu “Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công” cho em biết thêm điều gì về ý nghĩa của chiến thắng Ấp Bắc? |
| **Câu 11.** Em có ấn tượng nhất với thành tựu nào của miền Bắc hoặc thắng lợi tiêu biểu nào của miền Nam trong giai đoạn 1954 – 1965? Vì sao? |
| **Câu 12.** Hãy mô tả những thắng lợi tiêu biểu của quân dân miền Nam trong các giai đoạn 1965 - 1968, 1969 – 1973? |
| **Câu 13.** Hãy nêu nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975)? |
| **Câu 14.** Hãy lấy dẫn chứng để chứng minh vai trò "hậu phương lớn" của miền Bắc đối với "tiền tuyến lớn" miền Nam trong giai đoạn 1965 – 1975? |
| **Câu 15.** Nêu kết quả và ý nghĩa của công cuộc Đổi mới của Việt Nam trong giai đoạn 1986-1991? |

***VẬN DỤNG***

|  |
| --- |
| **CÂU HỎI** |
| **Câu 1.** Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”. Em có suy nghĩ gì về câu nói đó? Là một học sinh, em có thể làm gì để góp phần xây dựng đất nước? |
| **Câu 2.** Hãy chứng minh câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (12 – 1946): “Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa" |
| **Câu 3.** Theo em, nội dung nào trong đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược có thể vận dụng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay? |
| **Câu 4.** Trong bức thư gửi Liên hợp quốc (12 – 1946), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “Chúng tôi trịnh trọng tuyên bố rằng nhân dân chúng tôi thành thật mong muốn hoà bình. Nhưng nhân dân chúng tôi cũng kiên quyết chiến đấu đến cùng để bảo vệ những quyền thiêng liêng nhất: toàn vẹn lãnh thổ cho Tổ quốc và độc lập cho đất nước”. Theo em, vì sao cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ vào tháng 12 – 1946? Trong giai đoạn 1946 – 1950, quân và dân Việt Nam giành được những thắng lợi nào trên các mặt trận chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hoá, quân sự,...? |
| **Câu 5.**  Sưu tầm tư liệu từ sách, báo và internet, xây dựng infographic giới thiệu về một thắng lợi quân sự tiêu biểu trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp? |
| **Câu 6.** Hãy sưu tầm một số tác phẩm văn học, nghệ thuật tiêu biểu được sáng tác trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954) |
| **Câu 7.** Em có ấn tượng nhất với thành tựu nào của miền Bắc hoặc thắng lợi tiêu biểu nào của miền Nam trong giai đoạn 1954 – 1965? Vì sao? |
| **Câu 8.** Tìm hiểu thông tin từ sách, báo, internet, hãy chọn tư liệu phù hợp để chứng minh sự chi viện sức người, sức của của hậu phương miền Bắc đã góp phần quan trọng vào những thắng lợi quân sự ở tiền tuyến miền Nam từ năm 1961 |
| **Câu 9.** Tìm hiểu thông tin từ sách, báo, internet, hãy giới thiệu về khu di tích Chiến thắng Ấp Bắc và nêu lí do nên đến tham quan, học tập tại di tích này |
| **Câu 10.** Trong bài thơ chúc Tết năm 1968, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết:  *Xuân này hơn hẳn mấy xuân qua, Thắng trận tin vui khắp nước nhà. Nam Bắc thi đua đánh giặc Mỹ. Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta!*  Theo em, quân dân hai miền Nam, Bắc đã giành được những thắng lợi tiêu biểu nào trong giai đoạn 1965 – 1975? Thắng lợi nào là dấu mốc kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam? |
| **Câu 11.** Sưu tầm tư liệu từ sách, báo và internet, viết một đoạn văn ngắn chứng minh: Đổi mới là lựa chọn “sống còn” đối với dân tộc Việt Nam. |
| **Câu 12.** Sưu tầm tư liệu để viết một đoạn văn khoảng 200 từ về một trong những cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên giới hoặc bảo vệ chủ quyền biển đảo của Việt Nam giai đoạn 1975 – 1991. |
| **Câu 13.** Đánh giá những thành tựu và hạn chế trong việc thực hiện đường lối đổi mới giai đoạn 1986-1991. |
| **Câu 14.** Sưu tầm và giới thiệu những khẩu hiệu tiêu biểu của hai miền Nam – Bắc Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975). Cho biết ý nghĩa và thông điệp của những khẩu hiệu đó. |

**Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com**

**https://www.vnteach.com**